

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành quy định mức hỗ trợ ảnh hưởng môi trường đối với  
các Khu xử lý chất thải rắn trên địa bàn thành phố Hà Nội**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật bảo vệ môi trường ngày 29/11/2005;

Căn cứ ý kiến thống nhất của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội tại Văn bản số 02/HĐND ngày 11/01/2011 về việc ban hành mức hỗ trợ ảnh hưởng môi trường đối với các khu xử lý chất thải rắn trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Liên Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài Chính, Xây dựng tại Tờ trình số 4311/TTTrLN: TNMT-TC-XD ngày 10/12/2010; ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Văn bản số 780/STP-VBPQ ngày 25/5/2010,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này quy định mức hỗ trợ ảnh hưởng môi trường cho hộ gia đình, cá nhân và đất canh tác nằm trong vùng ảnh hưởng môi trường của các khu xử lý chất thải rắn thuộc quy mô cấp quận, huyện và thị xã (sau đây gọi chung là cấp huyện) và cấp thành phố quản lý trên địa bàn thành phố Hà Nội.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Các hộ gia đình, cá nhân có nhà ở nằm trong phạm vi ảnh hưởng là nhân khẩu thường trú đã được đăng ký trong hộ khẩu của các hộ gia đình theo xác nhận của chính quyền địa phương.

2. Các cá nhân không đăng ký hộ khẩu thường trú nhưng vào sản xuất, làm việc thường xuyên tại tổ chức, đơn vị có trụ sở nằm trong vùng ảnh hưởng môi trường của khu xử lý chất thải rắn.

3. Các hộ gia đình, cá nhân có nhà ở nằm ngoài vùng ảnh hưởng môi trường nhưng có đất canh tác nằm trong vùng ảnh hưởng môi trường, vẫn thường xuyên lao động, sản xuất nông, lâm nghiệp, đã được chính quyền địa phương xác nhận.

4. Các trường hợp khác:

a) Các trường hợp mới sinh; về chung sống cư trú thường xuyên với vợ (hoặc chồng) trong vùng ảnh hưởng môi trường có xác nhận của chính quyền địa phương cũng được hưởng chính sách hỗ trợ này.

b) Các trường hợp có tên trong hộ khẩu nhưng không đăng ký thường trú ở thường xuyên tại địa phương, những người có hộ khẩu, đăng ký ở thường trú nhưng thực tế không ở thường xuyên tại địa phương nằm trong vùng ảnh hưởng môi trường thì không được hưởng chính sách hỗ trợ này.

### **Điều 3. Phạm vi ảnh hưởng môi trường**

1. Khu xử lý chất thải rắn bao gồm:

a) Khu liên hợp xử lý chất thải rắn: là tổ hợp của một hoặc nhiều hạng mục công trình xử lý, tái chế, tái sử dụng chất thải rắn và bãi chôn lấp chất thải rắn;

b) Nhà máy xử lý chất thải rắn: là Nhà máy độc lập không nằm trong khuôn viên Khu liên hợp xử lý chất thải rắn, sử dụng công nghệ xử lý chất thải để xử lý toàn bộ lượng chất thải tiếp nhận và có thể sử dụng công nghệ chôn lấp để chôn lấp phần chất thải còn lại sau xử lý.

2. Phạm vi ảnh hưởng môi trường: là vùng ảnh hưởng môi trường xung quanh các khu xử lý chất thải rắn được tính từ hàng rào Khu xử lý chất thải rắn, trở ra đến 500m

### **Điều 4. Mức hỗ trợ ảnh hưởng môi trường:**

1. Mức hỗ trợ ảnh hưởng môi trường hàng năm theo quy định như sau:

STT	Phạm vi hỗ trợ	Mức hỗ trợ
<b>I</b>	<b>Đối với nhân khẩu trong vùng ảnh hưởng môi trường (đồng/người/tháng)</b>	
1	Từ 0m đến 100m	70.000
2	Trên 100m đến 150m	70.000
3	Trên 150m đến 300m	66.000
4	Trên 300m đến 500m	47.000
<b>II</b>	<b>Đối với đất canh tác trong vùng ảnh hưởng môi trường (đồng/m<sup>2</sup>/năm)</b>	
	Từ 0m đến 500m	170

2. Các đối tượng quy định tại Khoản 2, Điều 2 được hưởng mức hỗ trợ bằng 1/2 mức hỗ trợ theo quy định trên. Thời gian được hưởng mức hỗ trợ căn

cứ vào ngày công thực tế được xác nhận của Thủ trưởng đơn vị trên bảng chấm công, bảng lương hoặc Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn nằm trong vùng ảnh hưởng môi trường của Khu xử lý chất thải rắn.

#### **Điều 5. Thời gian hưởng mức hỗ trợ ảnh hưởng môi trường**

1. Đối với các khu xử lý chất thải rắn đầu tư mới: thời gian hưởng mức hỗ trợ ảnh hưởng môi trường là khoảng thời gian được tính thời điểm khu xử lý bắt đầu đi vào hoạt động chính thức (có hoạt động xử lý chất thải rắn) cho đến khi ngừng hoạt động và đóng cửa (ngừng tiếp nhận rác thải và không còn hoạt động xử lý rác).

2. Đối với các khu xử lý chất thải rắn đang hoạt động: thời gian hưởng mức hỗ trợ ảnh hưởng môi trường là khoảng thời gian được tính từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành đến khi ngừng hoạt động và đóng cửa hoặc Thành phố có văn bản khác thay thế.

#### **Điều 6. Kinh phí thực hiện công tác hỗ trợ ảnh hưởng môi trường**

1. Mức hỗ trợ ảnh hưởng môi trường sẽ được chi trả hàng tháng cho người và đất canh tác nằm trong vùng ảnh hưởng môi trường. Phương thức chi trả do đơn vị thực hiện chi trả phù hợp với điều kiện cụ thể.

2. Nguồn kinh phí chi trả

a) Đối với các khu xử lý chất thải rắn do cấp thành phố quản lý theo phân cấp, nguồn kinh phí để thực hiện chính sách hỗ trợ ảnh hưởng môi trường được cân đối trong dự toán ngân sách thành phố, giao cho các doanh nghiệp quản lý xử lý chất thải thực hiện theo cơ chế đặt hàng;

b) Đối với các khu xử lý chất thải rắn tập trung do cấp huyện quản lý theo phân cấp, nguồn kinh phí để thực hiện chính sách hỗ trợ ảnh hưởng môi trường được cân đối trong dự toán ngân sách huyện hàng năm;

c) Công tác chi trả hỗ trợ cho các đối tượng hưởng chính sách do UBND cấp huyện tổ chức thực hiện theo quy định.

#### **Điều 7. Tổ chức thực hiện**

1. Sở Xây dựng: Chủ trì tổ chức thực hiện theo chức năng nhiệm vụ quy định về quản lý đầu tư theo phân cấp uỷ quyền của UBND thành phố Hà Nội về thực hiện lập bản đồ, đo vẽ bản đồ hiện trạng 1/500 khu vực các khu xử lý chất thải rắn được đầu tư quy mô cấp thành phố và cắm mốc giới trên thực địa cho khu vực nằm trong vùng ảnh hưởng môi trường với các phạm vi 100m, 150m, 300m và 500m tính từ chỉ giới cấp đất của khu xử lý chất thải rắn trên địa bàn.

Hàng năm lập dự toán kinh phí hỗ trợ ảnh hưởng môi trường gửi Sở Tài Chính và Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp trình UBND thành phố phê duyệt, giao dự toán ngân sách.

Tổng hợp báo cáo công tác chi trả hỗ trợ ảnh hưởng môi trường hàng năm và thực hiện quyết toán theo chế độ quản lý tài chính hiện hành.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường: Thực hiện đánh giá mức độ ảnh hưởng môi trường hàng năm đối với các khu xử lý chất thải rắn báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định.

Thực hiện quản lý nhà nước về công tác thanh, kiểm tra giám sát kết quả thực hiện.

3. Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp kinh phí hỗ trợ ảnh hưởng môi trường cân đối nguồn kinh phí dự toán ngân sách hàng năm đảm bảo cho công tác hỗ trợ ảnh hưởng môi trường đối với các khu xử lý chất thải rắn trên địa bàn thành phố Hà Nội trình UBND thành phố phê duyệt giao dự toán.

4. Ủy ban nhân dân cấp huyện: Chủ trì phối hợp với các Sở, ngành có liên quan tổ chức theo chức năng nhiệm vụ quy định về quản lý đầu tư thực hiện đo vẽ bản đồ hiện trạng 1/500 khu vực các khu xử lý chất thải rắn được đầu tư quy mô cấp huyện và cắm mốc giới trên thực địa cho khu vực nằm trong vùng ảnh hưởng môi trường với các phạm vi 100m, 150m, 300m và 500m tính từ chỉ giới cấp đất của khu xử lý trên địa bàn.

Hàng năm cân đối bố trí kế hoạch hàng năm của các cấp ngân sách trình UBND thành phố phê duyệt giao dự toán ngân sách cấp mình để tổ chức thực hiện chính sách hỗ trợ ảnh hưởng môi trường.

Định kỳ tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện chính sách hỗ trợ ảnh hưởng môi trường gửi cơ quan chức năng tổng hợp báo cáo UBND Thành phố.

5. Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn có đất nằm trong vùng ảnh hưởng môi trường của Khu xử lý:

Hàng năm thực hiện điều tra, thống kê nhân khẩu, đất canh tác của từng hộ gia đình trong phạm vi ảnh hưởng môi trường để làm cơ sở xác định kinh phí hỗ trợ ảnh hưởng môi trường hàng năm gửi phòng Tài Chính - Kế hoạch huyện, (thị xã) để tổng hợp trình UBND huyện (thị xã) phê duyệt; tổ chức chi trả hỗ trợ ảnh hưởng môi trường cho người và đất canh tác nằm trong vùng ảnh hưởng môi trường sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Báo cáo quyết toán kinh phí chi hỗ trợ hàng năm với UBND cấp huyện và đơn vị liên quan; chịu trách nhiệm về việc chi trả kinh phí hỗ trợ ảnh hưởng môi trường đúng đối tượng và mức hỗ trợ ảnh hưởng môi trường.

### **Điều 8. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký, chính sách hỗ trợ ảnh hưởng môi trường tại Quyết định này được áp dụng từ ngày 01/11/2011 và thay thế các quyết định sau:

- Quyết định số 483/QĐ-UBND ngày 01 tháng 9 năm 2008 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt điều chỉnh mức hỗ trợ ảnh hưởng môi trường tại Khu xử lý chất thải Kiêu Kỵ, huyện Gia Lâm.

- Quyết định số 5449/QĐ-UBND ngày 22 tháng 10 năm 2009 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt mức hỗ trợ ảnh hưởng môi trường đối với Khu xử lý chất thải rắn Xuân Sơn, thị xã Sơn Tây (giai đoạn 1).

- Mức hỗ trợ ảnh hưởng môi trường quy định tại mục b.2, Điều 1, Quyết định số 792/QĐ-UBND ngày 10/2/2010 của UBND thành phố về việc phê duyệt bổ sung chính sách bồi thường mức hỗ trợ ảnh hưởng môi trường khi nhà nước thu hồi đất xây dựng Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Nam Sơn - huyện Sóc Sơn - Hà Nội được thay thế bằng mức hỗ trợ ảnh hưởng môi trường tương ứng quy định tại Quyết định này.

2. Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài Chính, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Lao động Thương binh và Xã hội, Y tế; Giám đốc Kho bạc Thành phố Hà Nội; Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 8;
- Thường trực TU, HĐND TP; (để báo cáo)
- Chủ tịch UBND TP;
- Các PCT UBND TP;
- Đoàn Đại biểu Quốc Hội thành phố Hà Nội;
- Cục kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Website của Chính phủ, Công báo UBND TP;
- VPUB: CVP, Các PVP, TNMT, GT, TH;
- Lưu VT.

65 HB

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Vũ Hồng Khanh**